

Số: 129/2019/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 14 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 205/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1968.

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: 1/ Bà **Đặng Thị K**, sinh năm 1963.

2/ Ông **Phạm Văn H**, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp G, xã V, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Phạm Văn H: Bà **Đặng Thị K**, sinh năm 1963.

Địa chỉ cư trú: ấp G, xã V, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/10/2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Đặng Thị K và ông Phạm Văn H có nghĩa vụ trả bà Lê Thị H số vàng còn nợ 23 (*Hai mươi ba*) chỉ 08 (*Tám*) phân vàng 24k.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Tính giá vàng 4.100.000đ (*Bốn triệu một trăm ngàn đồng*)/01 chỉ vàng 24k.

Bà Đặng Thị K và ông Phạm Văn H có nghĩa nộp 2.439.500đ (*Hai triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn năm trăm đồng*).

Trả lại cho bà Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.975.000đ (*Hai triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) bà H đã nộp theo biên lai thu số 0015584 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An